

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH
thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Chương trình hành động với các nội dung trọng tâm sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt, tuyên truyền, cụ thể hoá và tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của năm 2026 và cả nhiệm kỳ, gắn với triển khai Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động trong toàn Đảng bộ, hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh; đồng thời đặt ra yêu cầu đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao kỷ luật, kỷ cương, quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển của tỉnh trong giai đoạn mới.

2. Tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng phải nghiêm túc, đồng bộ, bài bản, khoa học và hiệu quả, đồng thời, gắn chặt với thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng cấp ủy, địa phương, cơ quan, đơn vị. Đổi mới mạnh mẽ phương thức tổ chức thực hiện theo hướng kết hợp hài hòa giữa truyền thống và chuyển đổi số; giữa quán triệt với tự nghiên cứu; hiểu sâu - hành động đúng - làm nhanh - làm đến cùng, biến tư tưởng thành hành động cách mạng cụ thể.

3. Yêu cầu xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể, có trọng tâm, trọng điểm, thực hiện thường xuyên, liên tục trong cả nhiệm kỳ. Chương trình, kế hoạch phải chú trọng cụ thể hóa, xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, thể hiện sự quyết tâm, đề cao tính hành động và tinh thần đổi mới sáng tạo, bảo đảm khả thi, thiết thực, hiệu quả, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phù hợp với đặc điểm tình hình và điều kiện thực tế; phải rõ nhiệm vụ, rõ nguồn lực thực hiện, rõ người chịu trách nhiệm, rõ lộ trình và thời gian hoàn thành, rõ kết quả. Chú trọng kiểm tra, giám sát, tự đánh giá kết quả thực hiện.

4. Gắn với bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, chủ động đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; kịp thời uốn nắn những nhận thức lệch lạc trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Phát động sâu rộng các phong trào thi đua yêu nước tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Xây dựng, hoàn thiện đồng bộ cơ chế, chính sách phát triển tỉnh Quảng Trị trong giai đoạn mới; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ các chủ trương, chính sách của Trung ương về hoàn thiện thể chế, cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý và Nhân dân làm chủ”; cụ thể hóa phù hợp với điều kiện, yêu cầu phát triển của tỉnh.

- Trên cơ sở tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, ban hành các nghị quyết, kết luận, quy định để triển khai kịp thời các quyết sách chiến lược của Đảng trên tất cả các lĩnh vực đời sống xã hội.

- Quán triệt, thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 02-CTr/TU ngày 06/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Kết luận số 226-KL/TW ngày 11/12/2025 của Ban Bí thư về chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị. Nâng cao chất lượng công tác tổ chức thi hành pháp luật; đảm bảo kỷ luật, kỷ cương hành chính; đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong chấp hành pháp luật, thực thi công vụ; khắc phục tình trạng quan liêu, chậm trễ, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm trong giải quyết công việc đối với người dân, doanh nghiệp.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả Quy hoạch tỉnh Quảng Trị thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (điều chỉnh); coi quy hoạch là công cụ trung tâm để quản lý phát triển, huy động và phân bổ nguồn lực, tổ chức không gian kinh tế - xã hội, văn hóa, đô thị và nông thôn; bảo đảm tính đồng bộ, liên thông, khả năng thích ứng và tính khả thi trong tổ chức thực hiện.

- Vận hành thông suốt, hiệu lực, hiệu quả mô hình chính quyền địa phương 2 cấp. Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan trong hệ thống chính trị, bảo đảm không chồng chéo, trùng lặp, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động. Tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực, xử lý nghiêm minh vi phạm; bảo đảm công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình; thường xuyên kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện, bảo đảm các chủ trương, chính sách đi vào cuộc sống.

- Hình thành các mô hình “tự quản - tự chủ - tự giám sát” ở cộng đồng dân cư, gắn kết chặt chẽ giữa chính quyền và Nhân dân, thực hành dân chủ rộng rãi tại cơ sở.

- Xây dựng các giải pháp cụ thể để nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý, kiến tạo phát triển. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong sinh hoạt Đảng, giám sát nội bộ, đánh giá cán bộ; thực hiện chính sách xã hội. Triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp nhằm hoàn thiện cơ chế, chính sách, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, cải cách mạnh mẽ, cắt giảm tối đa thủ tục hành chính theo hướng công khai, minh bạch. Chỉ đạo tháo gỡ kịp thời, dứt điểm các điểm nghẽn, nút

thất, khơi thông và giải phóng sức sản xuất; huy động, quản lý và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển.

- Triển khai thực hiện hiệu quả các chính sách hỗ trợ nâng cao năng lực tài chính, công nghệ, quản trị cho doanh nghiệp; chính sách hỗ trợ về hạ tầng mặt bằng sạch, điện, nước, giao thông, thông tin liên lạc, thủ tục hành chính cho các doanh nghiệp sử dụng công nghệ cao, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; chính sách đột phá, hỗ trợ phát triển công nghiệp văn hoá, công nghiệp giải trí, bảo tồn và phát huy di sản và khuyến khích mạnh mẽ sự sáng tạo trong nghệ thuật, thiết kế, sản xuất nội dung số. Triển khai các chính sách an sinh xã hội linh hoạt; đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số trong thực hiện chính sách xã hội, bảo đảm công bằng trong tiếp cận cơ hội phát triển cho các nhóm yếu thế; tăng cường kết nối chặt chẽ, hiệu quả giữa chính sách kinh tế và chính sách xã hội.

- Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các quan điểm, đường lối của Đảng về quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, đối ngoại độc lập, tự chủ, toàn diện và hiện đại. Triển khai cơ chế, chính sách đặc thù để phát triển kinh tế kết hợp với bảo đảm quốc phòng, an ninh đặc khu Côn Cỏ.

Cơ quan chủ trì tham mưu: Đảng uỷ UBND tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.

Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030

2. Xác lập mô hình tăng trưởng mới, cơ cấu lại nền kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chính

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, xác lập mô hình tăng trưởng hai con số theo chiều sâu; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh, chuyển mạnh từ tăng trưởng dựa vào vốn và tài nguyên sang tăng trưởng dựa vào năng suất, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và nhân lực chất lượng cao làm động lực trung tâm, phù hợp với định hướng phát triển của Trung ương và yêu cầu phát triển của tỉnh trong giai đoạn mới.

- rà soát các cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền của tỉnh liên quan đến tín dụng chính sách xã hội; nghiên cứu, xem xét sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, các cơ chế, chính sách tín dụng theo hướng mở rộng phạm vi, quy mô, đối tượng... phù hợp với mục tiêu các chương trình mục tiêu quốc gia, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, điều kiện phát triển và tình hình thực tế của tỉnh.

- Tập trung phát triển các ngành công nghiệp xanh, công nghệ cao, có lợi thế cạnh tranh; ưu tiên các dự án lớn, mang tính động lực, giá trị gia tăng cao, công nghệ tiên tiến, thân thiện với môi trường (điện tử, cơ khí, hydrogen xanh, công nghiệp bán dẫn...). Đẩy nhanh tiến độ, đưa vào vận hành các dự án nguồn điện, lưới điện và trạm biến áp trong Quy hoạch điện VIII; phối hợp Trung ương đưa khí Kèn Bầu vào bờ tại Quảng Trị, triển khai dự án đường ống khí Báo Vàng, tiếp

nhận nguồn điện từ Lào. Cải tiến thủ tục đầu tư, tháo gỡ khó khăn về vốn, mặt bằng, nguyên liệu; tạo điều kiện để các dự án triển khai đúng tiến độ, các nhà máy hoạt động hiệu quả. Đẩy mạnh phát triển các cụm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề nông thôn; khôi phục, phát triển làng nghề truyền thống, gắn với sản phẩm phục vụ du lịch, xuất khẩu có giá trị gia tăng cao.

- Nâng cao năng lực ngành xây dựng, nhất là xây dựng công nghiệp. Tổ chức thực hiện thành công các chương trình đầu tư công, công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với chiến lược phát triển hạ tầng và thu hút FDI.

- Tập trung thu hút các nhà đầu tư chiến lược, các tập đoàn uy tín, có tiềm lực, kinh nghiệm đầu tư phát triển du lịch. Phát triển đa dạng các loại hình, sản phẩm du lịch đáp ứng nhu cầu phong phú của khách trong nước và quốc tế; chú trọng phát triển các tổ hợp nghỉ dưỡng, thể thao và giải trí, trung tâm mua sắm và đô thị tại các vị trí phù hợp. Phát triển nguồn nhân lực du lịch đáp ứng yêu cầu phát triển trong tình hình mới.

- Nâng cao hiệu quả xúc tiến thương mại, kết nối giao thương; mở rộng thị trường xuất khẩu, đặc biệt vào các thị trường như Nhật, Mỹ, EU. Phát triển mạnh thương mại điện tử. Nghiên cứu, xây dựng Khu kinh tế - thương mại xuyên biên giới Lao Bảo - Đềnsavăn, khu thương mại tự do, “cảng miễn thuế” tại các khu kinh tế cửa khẩu, cảng biển, sân bay. Khai thác tối đa vị trí chiến lược độc nhất, điểm giao thoa của trục Bắc - Nam và hành lang kinh tế Đông - Tây xây dựng trung tâm Logistic liên vùng, chuỗi giá trị “cửa khẩu - cảng biển - sân bay”. Phát triển hệ thống logistics: Trung tâm logistics, cảng cạn, kho ngoại quan, bãi kiểm hóa tại các khu vực trọng điểm (Khu kinh tế Hòn La, Cha Lo, Lao Bảo, La Lay, Bắc - Nam Cửa Việt, Quán Ngang, cảng Mỹ Thủy, sân bay Quảng Trị và Đồng Hới...).

- Phát triển nông nghiệp hàng hóa quy mô lớn, tập trung, hữu cơ, sinh thái, tuần hoàn, công nghệ cao, thích ứng biến đổi khí hậu, gắn với xây dựng thương hiệu địa phương, liên kết chuỗi giá trị, mở rộng thị trường. Chú trọng phát triển nông nghiệp công nghệ cao, sản phẩm hàng hóa đặc sản của vùng đất Quảng Trị, như: Lúa hữu cơ chất lượng cao, cây ăn quả, cây dược liệu, cây lâm nghiệp, cây thức ăn chăn nuôi thích ứng với biến đổi khí hậu, nuôi trồng thủy sản... phân đầu đạt giá trị gia tăng trên một đơn vị diện tích cao nhất; gắn kết chặt chẽ giữa sản xuất, chế biến và thị trường tiêu thụ sản phẩm. Có chính sách thu hút đầu tư vào nông nghiệp và phát triển toàn diện kinh tế nông thôn. Phát triển chăn nuôi theo hướng quy mô công nghiệp, ứng dụng chăn nuôi hữu cơ, an toàn sinh học; đẩy mạnh thu hút đầu tư, hỗ trợ phát triển các vùng chăn nuôi tập trung gắn với kiểm soát dịch bệnh, bảo vệ môi trường và nâng cao giá trị. Rà soát, bố trí quỹ đất phù hợp để xây dựng cơ sở giết mổ động vật tập trung; góp phần hoàn thiện chuỗi sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi theo hướng hiện đại, bền vững. Khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế rừng và đất lâm nghiệp theo hướng bền vững. Đầu tư sản xuất lâm nghiệp theo chuỗi giá trị có hiệu quả và khả năng cạnh tranh cao, tăng diện tích rừng trồng có chứng chỉ FSC, phát triển tín chỉ carbon rừng. Nâng cao năng suất, hiệu quả nuôi trồng thủy sản; tiếp tục khai thác thủy

sản bền vững, chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định (IUU).

- Đẩy mạnh phát triển kinh tế du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, tạo sản phẩm du lịch đặc sắc, độc đáo, “Vương quốc hang động” với “Ký ức chiến tranh, khát vọng hòa bình”; kết hợp với du lịch sinh thái, du lịch biển đảo, du lịch tâm linh. Đẩy mạnh kết nối du lịch biển với các tỉnh duyên hải miền Trung, đồng thời hợp tác liên kết vùng để hình thành các cụm ngành kinh tế biển hiện đại. Phân đầu đưa Quảng Trị trở thành một trong những trung tâm kinh tế biển của cả nước, có sức lan tỏa trong khu vực.

- Tập trung ưu tiên trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh để giảm nhanh tỷ trọng lao động nông nghiệp, chuyển dịch sang công nghiệp, xây dựng và dịch vụ, đáp ứng đủ nhu cầu cho các dự án năng lượng, chế biến, du lịch, dịch vụ, logistics....

- Thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 03-CTr/TU ngày 15/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân. Chủ động rà soát, ban hành các chính sách hỗ trợ, thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh; chính sách ưu đãi miễn tiền thuê đất đối với các dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất- kinh doanh thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư, đồng thời đáp ứng điều kiện loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa hoặc dự án phi lợi nhuận trên địa bàn tỉnh; quy định danh mục lĩnh vực và địa bàn khuyến khích xã hội hoá trên địa bàn tỉnh. Đối thoại định kỳ với nhà đầu tư, doanh nghiệp, tháo gỡ khó khăn ngay tại cơ sở; tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận các nguồn lực về đất đai, vốn, thông tin, dịch vụ công... Ứng dụng nền tảng số để minh bạch hóa thông tin về đấu thầu, cấp phép, chính sách ưu đãi...

- Ban hành chính sách khuyến khích mạnh mẽ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã kiểu mới trong các lĩnh vực: Nông nghiệp công nghệ cao, công nghiệp phụ trợ, năng lượng tái tạo, du lịch cộng đồng. Đồng thời, đẩy mạnh liên kết chuỗi, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia sâu vào chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu.

- Thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 13-CTr/TU ngày 03/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước. Phát huy vai trò của kinh tế tập thể, khuyến khích các loại hình kinh tế hợp tác, hợp tác xã, tổ hợp tác, kinh tế hộ liên doanh, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. Tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới.

- Triển khai thực hiện các chương trình, đề án cụ thể theo chỉ đạo của Trung ương: Đề án tổng thể quản lý thị trường bất động sản phát triển lành mạnh, minh bạch, bền vững, đáp ứng tốt hơn nhu cầu nhà ở của người dân; chính sách đột phá để huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực theo mô hình mới, như “lãnh đạo công - quản trị tư”, “đầu tư công - quản lý tư”, “đầu tư tư - sử dụng công” và các

hình thức hợp tác công - tư khác; Chương trình quốc gia tăng năng suất lao động xã hội; Chương trình phát triển các ngành công nghiệp nền tảng, công nghiệp chiến lược, công nghiệp mới nổi; Chiến lược phát triển các ngành dịch vụ theo hướng hiện đại hoá hệ sinh thái dịch vụ, phát triển một số ngành, sản phẩm dịch vụ có lợi thế cạnh tranh; Đề án phát triển du lịch Việt Nam với các giải pháp chiến lược, đột phá để đạt mục tiêu thu hút 45 - 50 triệu lượt khách du lịch quốc tế vào năm 2030; triển khai hiệu quả Chương trình phát triển 1.000 doanh nghiệp tiêu biểu, tiên phong trong đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn, phát triển các ngành công nghệ cao, công nghiệp mới nổi; thực hiện mô hình phát triển đô thị theo định hướng phát triển giao thông công cộng (TOD).

Cơ quan chủ trì tham mưu: Đảng uỷ UBND tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.

Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030

3. Phát triển mạnh mẽ, toàn diện văn hoá và con người Quảng Trị trong tổng thể phát triển văn hóa, con người Việt Nam

- Thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 14-CTr/TU ngày 03/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam.

- Xây dựng văn hóa thực sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc, nguồn lực nội sinh và động lực phát triển nhanh, bền vững. Triển khai đồng bộ các nghị quyết, kết luận của Trung ương về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam; đưa mục tiêu phát triển văn hóa vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

- Ưu tiên nguồn lực quy hoạch, bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị các di tích lịch sử - văn hóa, nhất là các di tích quốc gia đặc biệt, như: Thành Cổ Quảng Trị, Địa đạo Vịnh Mốc; gắn bảo tồn di sản với giáo dục truyền thống, phát triển du lịch bền vững và xây dựng hồ sơ đề xuất công nhận di sản thế giới đối với các di tích tiêu biểu. Đồng thời, xây dựng và triển khai hiệu quả Đề án “Văn hóa số Quảng Trị” giai đoạn 2026-2030; ban hành cơ chế, chính sách phát triển công nghiệp văn hóa, khuyến khích xã hội hóa, thu hút doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực sáng tạo, nghệ thuật, thể thao và nội dung số; phát triển các sản phẩm văn hóa có giá trị gia tăng cao.

- Tập trung xây dựng nền báo chí, truyền thông chuyên nghiệp, nhân văn, hiện đại trên nền tảng số; nâng cao hiệu quả phong trào văn hóa cơ sở, bảo tồn và phát huy các loại hình nghệ thuật truyền thống, văn hóa đồng bào dân tộc thiểu số; đầu tư đồng bộ hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao từ tỉnh đến cơ sở, xây dựng các công trình văn hóa, thể thao mang tầm quốc gia, góp phần khơi dậy khát vọng phát triển, phát huy giá trị con người Quảng Trị trong giai đoạn mới.

Cơ quan chủ trì tham mưu: Đảng uỷ UBND tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.

Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030

4. Đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

- Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 08-CTr/TU ngày 30/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Chương trình mục tiêu quốc gia hiện đại hoá, nâng cao toàn diện chất lượng giáo dục, đào tạo.

- Tăng cường nguồn lực đầu tư đối với Trường Trung học phổ thông chuyên Võ Nguyên Giáp và Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Quý Đôn để tập trung ươm tạo nhân tài cho tỉnh, cho quốc gia.

- Triển khai lộ trình thực hiện phổ cập giáo dục mầm non; đến năm 2030, đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

- Thực hiện Đề án tăng cường dạy và học ngoại ngữ, đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học. Thực hiện dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông.

- Tăng cường đào tạo, trang bị kiến thức cơ bản về văn hoá, nghệ thuật và tăng cường hoạt động thể dục, thể thao, nâng cao thể chất cho học sinh.

- Xây dựng, triển khai Đề án đẩy mạnh phương thức giáo dục tích hợp Khoa học, Công nghệ, Kỹ thuật, Nghệ thuật, Toán học (STEAM) và nghiên cứu khoa học, phát triển năng lực số trong trường phổ thông. Đẩy mạnh phát triển và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giáo dục.

- Phát triển một số cơ sở giáo dục nghề nghiệp, ngành, nghề đào tạo đạt trình độ tương đương với khu vực.

- Triển khai thực hiện các chương trình, đề án, chính sách của Trung ương: Chương trình đào tạo nhân lực chất lượng cao theo chuẩn quốc tế, đặc biệt chú trọng đội ngũ cán bộ quản lý và nguồn nhân lực cho các ngành mũi nhọn về khoa học, công nghệ, quản trị thông minh, khoa học cơ bản và các lĩnh vực ưu tiên, mới nổi; Chương trình phát triển nguồn nhân lực số nhằm trang bị kỹ năng số toàn diện cho người lao động, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế số và xã hội số.

- Đẩy mạnh xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời, phát triển các mô hình, phương thức, phong trào học tập theo hướng đa dạng hoá, phù hợp với các đối tượng, từng địa phương.

Cơ quan chủ trì tham mưu: Đảng uỷ UBND tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.

Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030

5. Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Thực hiện theo Kế hoạch số 09-KH/TU ngày 31/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

- Triển khai sâu rộng phong trào “Bình dân học vụ số”, phổ cập, nâng cao tri thức số, tri thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn. Trọng tâm vận

động chuyên đổi số, đổi mới sáng tạo của Mặt trận, đoàn thể, hiệp hội doanh nghiệp tham gia tuyên truyền; gắn chặt với các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, khởi nghiệp sáng tạo.

- Có cơ chế, chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về làm việc, sinh sống tại các cơ quan đảng, nhà nước, các cơ sở đào tạo, nghiên cứu và các doanh nghiệp trên địa bàn. Đẩy mạnh xã hội hóa, thu hút vốn đầu tư tư nhân; nghiên cứu đổi mới phương thức đầu tư hợp tác công - tư (PPP) cho các dự án hạ tầng số, trung tâm nghiên cứu. Đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo thuận lợi tối đa cho người dân, doanh nghiệp, viện, trường. Rà soát, cắt giảm các thủ tục không cần thiết. Ứng dụng công nghệ số để tự động hóa quy trình, giảm thời gian xử lý hồ sơ, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến chất lượng cao, phi địa giới hành chính; tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp công nghệ, doanh nghiệp khởi nghiệp tiếp cận đất đai, vốn, nhân lực.

- Mở rộng phủ sóng băng thông rộng (4G, 5G, cáp quang) đến các vùng sâu, vùng xa; nâng cấp đường truyền cho cơ quan đảng, nhà nước, trường học, bệnh viện. Xây dựng (hoặc thuê dịch vụ, thu hút đầu tư) trung tâm dữ liệu và hệ thống tính toán hiệu năng cao (nếu có quy mô đủ lớn); xây dựng quy chế về chia sẻ hạ tầng số. Xây dựng các trung tâm đổi mới sáng tạo, vườn ươm khởi nghiệp và khu công nghệ cao.

- Tăng cường liên kết, hợp tác với các tỉnh, thành phố lân cận trong và ngoài khu vực; phối hợp triển khai các dự án chung, đặc biệt về hạ tầng số, logistics, liên kết chuỗi giá trị, chia sẻ kinh nghiệm đổi mới sáng tạo. Tìm kiếm, thúc đẩy các cơ hội hợp tác với các đối tác nước ngoài, ưu tiên các đối tác có thế mạnh về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Thu hút đầu tư, đẩy mạnh chuyển giao công nghệ tiên tiến, chiến lược từ nước ngoài vào tỉnh. Khuyến khích các doanh nghiệp của tỉnh hợp tác với các đối tác nước ngoài. Tạo điều kiện cho các chuyên gia, nhà khoa học trong và ngoài nước đến địa phương làm việc, hợp tác.

Cơ quan chủ trì tham mưu: Đảng ủy UBND tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.

Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030

6. Quản lý phát triển xã hội bền vững; bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, chăm lo đời sống Nhân dân

- Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 02-CTr/TU ngày 28/10/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển; có chính sách, cơ chế đột phá trong huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển y tế, tạo chuyển biến rõ rệt, toàn diện trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

- Chuyển mạnh từ tư duy tập trung khám bệnh, chữa bệnh sang chủ động phòng bệnh; chú trọng bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe toàn diện, liên tục.

- Xây dựng và triển khai thực hiện Đề án Phát triển hệ thống y tế, nâng cao chất lượng hoạt động các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh đến năm 2030.

- Phối hợp với Bộ Y tế nâng cấp Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cuba Đồng Hới, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị theo hướng chuyên sâu các chuyên khoa ung bướu, sản nhi, tim mạch.

- Xây dựng chính sách thu hút, đãi ngộ đặc thù đối với bác sĩ và nhân lực y tế chất lượng cao giai đoạn 2026 - 2030.

- Triển khai khám sức khỏe định kỳ hoặc sàng lọc bệnh miễn phí cho người dân ít nhất 1 lần/năm theo Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị.

- Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, thực hiện các giải pháp toàn diện nhằm tăng cường năng lực y tế cơ sở và y tế dự phòng. Triển khai mô hình quản lý các bệnh không lây nhiễm (tăng huyết áp, đái tháo đường...) hiệu quả theo mô hình y học gia đình.

- Phát triển thị trường lao động hiện đại, đồng bộ, linh hoạt; đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý và kết nối cung - cầu lao động. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao, nhân lực số. Tạo việc làm bền vững, tăng năng suất lao động; mở rộng diện bao phủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; giảm lao động phi chính thức. Nâng cao hiệu quả đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; phòng ngừa vi phạm, cư trú bất hợp pháp. Xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong tình hình mới.

- Thực hiện đầy đủ, đúng đối tượng, kịp thời, hiệu quả, công khai, minh bạch các chính sách đối với người có công với cách mạng.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh; ưu tiên nguồn lực cho các xã đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa.

Cơ quan chủ trì tham mưu: Đảng uỷ UBND tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.

Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030

7. Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu

- Tổ chức thực hiện nghiêm các quy định về giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, định giá đất, thu hồi đất theo Luật Đất đai; tháo gỡ các vướng mắc trong quản lý, sử dụng đất, tạo quỹ đất sạch thu hút đầu tư.

- Triển khai các giải pháp cải thiện môi trường tại đô thị, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề và khu vực nông thôn; tăng cường kiểm soát ô nhiễm, quản lý chất thải rắn, nước thải; nhân rộng mô hình phân loại rác tại nguồn.

- Ứng dụng công nghệ số trong quản lý tài nguyên và môi trường; cập nhật, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai, khoáng sản, tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường quản lý, bảo vệ tài nguyên nước; bảo đảm an toàn hồ chứa, đập thủy lợi, thủy điện; chủ động phương án cấp nước sản xuất và sinh hoạt trong mùa khô, hạn hán.

- Hoàn thiện và sử dụng hiệu quả hệ thống bản đồ rủi ro thiên tai; nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo sớm, chủ động phương án phòng, chống lũ, sạt lở đất, lũ quét tại khu vực miền núi; phòng, chống xâm nhập mặn, hạn hán tại vùng ven biển.

- Triển khai các giải pháp phòng, chống sạt lở bờ sông, bờ biển; bố trí, sắp xếp dân cư hợp lý tại các khu vực có nguy cơ cao; hỗ trợ người dân xây dựng, sửa chữa nhà ở bảo đảm an toàn trước thiên tai.

- Thực hiện các giải pháp thúc đẩy mô hình kinh tế tuần hoàn, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên; khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào tái chế, tái sử dụng chất thải; từng bước tham gia thực hiện cơ chế, chính sách liên quan đến thị trường các-bon theo quy định của Trung ương.

- Lãnh đạo triển khai thực hiện các chương trình, đề án của Trung ương: Chương trình cải thiện tình trạng ô nhiễm môi trường ở các đô thị, cụm công nghiệp, làng nghề, lưu vực sông và khu vực nông thôn; Đề án bảo đảm an ninh nguồn nước, an toàn đập, hồ chứa nước; chính sách thúc đẩy phát triển các mô hình kinh tế tuần hoàn, sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, mô hình tái chế, tái sử dụng chất thải; Đề án thành lập và phát triển thị trường cácbon; Đề án phòng, chống sạt lở, lũ ống, lũ quét tại miền Trung và trung du miền núi phía Bắc.

Cơ quan chủ trì tham mưu: Đảng uỷ UBND tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.

Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030

8. Tăng cường quốc phòng, an ninh

- Xây dựng lực lượng Công an, Quân sự, Bộ đội Biên phòng cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, xây dựng khu vực phòng thủ ngày càng vững chắc; tiến tới xây dựng nền quốc phòng, an ninh vững mạnh, hiện đại gắn với phát triển công nghiệp quốc phòng, công nghiệp an ninh.

- Tăng cường xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân và nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân, gắn với nền biên phòng toàn dân, thế trận biên phòng toàn dân trong xây dựng thế trận lòng dân, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc. Xây dựng lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở vững mạnh, rộng khắp, ngang tầm yêu cầu, nhiệm vụ.

- Tăng cường bảo vệ an ninh chế độ, an ninh chính trị nội bộ, an ninh văn hoá tư tưởng, an ninh thông tin truyền thông, an ninh tài chính, an ninh năng lượng, an ninh nguồn nước, an ninh lương thực, an ninh tại các địa bàn chiến lược, an ninh cơ sở.

- Chủ động đánh giá, dự báo đúng tình hình, xử lý kịp thời các tình huống về quốc phòng, an ninh, các vấn đề trật tự, an toàn xã hội, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống; ứng phó kịp thời, hiệu quả các thách thức an ninh truyền thống và phi truyền thống.

- Bảo đảm an ninh số, an ninh mạng, an ninh, an toàn thông tin; bảo đảm an ninh dữ liệu, bảo vệ dữ liệu cá nhân. Bảo đảm chủ quyền số quốc gia trên không

gian mạng trong mọi tình huống và bảo đảm môi trường số an toàn, ổn định cho phát triển.

- Đẩy mạnh đối ngoại quốc phòng, kết hợp với đối ngoại kinh tế, văn hóa, du lịch để nâng cao vị thế địa phương.

Cơ quan chủ trì tham mưu: Đảng uỷ UBND tỉnh; Đảng uỷ Quân sự tỉnh; Đảng uỷ Công an tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

9. Đẩy mạnh triển khai đồng bộ, sáng tạo hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế sâu rộng, toàn diện, hiệu quả

- Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 04-CTr/TU ngày 25/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới.

- Nâng cao hiệu quả quan hệ đối ngoại, các thỏa thuận hợp tác quốc tế cấp địa phương đã ký kết và tìm kiếm các đối tác chiến lược mới (ASEAN, Nhật Bản, Hàn Quốc...). Lãnh đạo công tác vận động viện trợ từ các tổ chức phi chính phủ nước ngoài (NGO) cho các lĩnh vực ưu tiên, như: Khắc phục hậu quả bom mìn, ứng phó biến đổi khí hậu, y tế và giáo dục.

- Đẩy mạnh công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển kinh tế - xã hội đi vào chiều sâu - thực chất. Triển khai Đề án xây dựng hồ sơ trình UNESCO công nhận di tích Vĩ tuyến 17 là Di sản tư liệu thế giới; gắn quảng bá hình ảnh tỉnh với phát triển du lịch bền vững.

- Đẩy mạnh các hình thức ngoại giao mới (ngoại giao khoa học - công nghệ, ngoại giao số, ngoại giao văn hoá, ngoại giao công thương...). Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các tỉnh biên giới của nước bạn Lào để xây dựng đường biên giới hòa bình, hữu nghị, ổn định và phát triển; thúc đẩy thương mại biên giới.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ đối ngoại chuyên nghiệp, hiện đại đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Cơ quan chủ trì tham mưu: Đảng uỷ UBND tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

10. Phát huy mạnh mẽ vai trò chủ thể của Nhân dân, dân chủ xã hội chủ nghĩa và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phát huy mạnh mẽ vai trò chủ thể của Nhân dân; thực hành và mở rộng dân chủ xã hội chủ nghĩa, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân. Phát huy vai trò nòng cốt của Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội để Nhân dân phát huy quyền làm chủ, thực hiện cơ chế “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, giám sát, dân thụ hưởng”. Đa dạng hoá các hình thức nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân. Tập trung tuyên truyền để người dân biết và sử dụng phần mềm tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của người dân (địa chỉ: <http://pakn.mattranso.vn>); kịp thời phản hồi, xử lý các ý kiến phản ánh, kiến nghị của người dân trên hệ thống. Ứng dụng Chatbot AI để hỗ trợ công tác tham mưu

thực hiện nhiệm vụ chuyên môn (địa chỉ: <https://sotay.mattranso.vn/chat>). Tổ chức “Tháng nghe dân nói”, “3 công khai - 3 giám sát” (Công khai mục tiêu - nguồn lực - tiến độ; giám sát bởi Nhân dân - mặt trận - báo chí). Chú trọng theo dõi, giám sát và đôn đốc việc các cơ quan chức năng xử lý, giải quyết các ý kiến, kiến nghị và thông báo đến cử tri. Phát huy quyền làm chủ của Nhân dân thông qua hoạt động của các ban Thanh tra nhân dân, ban giám sát đầu tư của cộng đồng trong hoạt động giám sát tại cơ sở. Tăng cường giám sát việc thực hiện công tác an sinh xã hội, việc triển khai thực hiện các chương trình, dự án tại cơ sở liên quan đến lợi ích của Nhân dân. Tăng cường dân chủ cơ sở thông qua hoạt động đối thoại, tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của Nhân dân; tổ chức thực hiện quy chế phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức theo chương trình phối hợp giám sát và nâng cao hiệu quả việc giải quyết khiếu nại, tố cáo ở cơ sở.

- Thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 26/10/2022 của Ban Bí thư về phát huy vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội theo hướng chủ động, từ sớm, từ cơ sở, dân chủ, khách quan, mang tính xây dựng.

- Phát huy vai trò làm chủ, tinh thần tự quản của Nhân dân, xây dựng khu dân cư “tự quản, đoàn kết, ấm no, an toàn, hạnh phúc”. Rà soát, hoàn thiện và hướng dẫn thực hiện các tiêu chí xây dựng khu dân cư tự quản gắn với khu dân cư nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu, khu phố văn minh đô thị; củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Công tác Mặt trận, các tổ hòa giải, tổ tự quản, các câu lạc bộ, nhóm nòng cốt tại cộng đồng dân cư. Nghiên cứu hướng dẫn khu dân cư nhân rộng các mô hình tự quản về giữ gìn an ninh, trật tự, không có tội phạm, ma túy, tệ nạn xã hội, bảo đảm an toàn giao thông; xây dựng đời sống văn hóa, cảnh quan môi trường sáng, xanh, sạch, đẹp; hỗ trợ sản xuất, kinh doanh, dịch vụ... Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Nâng cao sự đồng thuận về chính trị và tinh thần trong Nhân dân; gắn với xây dựng khu dân cư đoàn kết, dân chủ, ấm no, an toàn, hạnh phúc, giai đoạn 2026 - 2030”; tập trung củng cố nền tảng tinh thần xã hội, tăng cường niềm tin, sự gắn bó của Nhân dân đối với cộng đồng và địa phương.

- Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người dân, bảo đảm công bằng trong tiếp cận cơ hội phát triển; thực hiện tốt các chính sách về dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng, tăng cường đoàn kết, đồng thuận xã hội; Phối hợp nắm tình hình cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài; tăng cường kết nối, vận động kiều bào hướng về quê hương, tham gia các chương trình an sinh xã hội, bảo vệ môi trường, hỗ trợ giáo dục, y tế và các hoạt động nhân đạo.

Cơ quan chủ trì tham mưu: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

11. Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam

- Thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 02-CTr/TU ngày 06/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

- Hoàn thiện các đề án vị trí việc làm gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Cơ quan chủ trì tham mưu: Đảng ủy UBND tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.

Thời gian thực hiện: Theo lộ trình, trong giai đoạn 2026 - 2030.

12. Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh toàn diện; nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền và sức chiến đấu của các cấp ủy đảng

a) Tăng cường xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, lý luận, đạo đức

- Triển khai tổng kết thực tiễn 100 năm Đảng lãnh đạo cách mạng Việt Nam và 40 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong phạm vi tỉnh; làm rõ những vấn đề mới nảy sinh từ thực tiễn địa phương, bổ sung luận cứ khoa học phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo tham mưu của cấp ủy và đóng góp vào quá trình hoàn thiện chủ trương, đường lối của Trung ương.

- Nâng cao bản lĩnh chính trị, trí tuệ, năng lực lãnh đạo, tính chiến đấu của Đảng bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, người đứng đầu cấp ủy.

- Tăng cường giáo dục truyền thống cách mạng vẻ vang của Đảng; tuyên truyền sâu rộng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, gắn với đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, hành động trong Đảng bộ và Nhân dân.

- Hoàn thiện quy định về kiểm tra, giám sát, đánh giá năng lực lãnh đạo, điều hành của cấp ủy, tổ chức đảng; khắc phục tình trạng chùng chေo trong chỉ đạo, nâng cao tính đồng bộ, hiệu lực, hiệu quả trong tổ chức thực hiện nghị quyết.

- Đẩy mạnh tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận gắn với đặc thù địa phương; triển khai các đề tài nghiên cứu lý luận, chuyên đề khoa học cấp tỉnh làm rõ những vấn đề mới đặt ra, góp phần bổ sung luận cứ phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy.

- Đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp giáo dục lý luận chính trị theo hướng khoa học, sáng tạo, hiện đại, ứng dụng nền tảng số, trí tuệ nhân tạo (AI) trong tuyên truyền, giáo dục lý luận chính trị; bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho cán bộ, đảng viên.

- Chú trọng quy hoạch, đào tạo, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên làm công tác tư tưởng, lý luận cấp cơ sở; thường xuyên bồi dưỡng nâng cao phẩm chất, năng lực của đội ngũ giảng viên chính trị, báo cáo viên; nâng cao hiệu quả hoạt động của Trường Chính trị tỉnh và các trung tâm chính trị cấp xã.

- Chủ động nắm, dự báo sát đúng tình hình tư tưởng, dư luận và tâm trạng xã hội; kịp thời xử lý thông tin và định hướng tư tưởng, dư luận gắn với giải quyết tốt các vấn đề bức xúc của Nhân dân, các vấn đề nhạy cảm, phức tạp phát sinh; đảm bảo sự thống nhất tư tưởng trong Đảng, đồng thuận trong xã hội.

- Nâng cao chất lượng báo chí, truyền thông về công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; chủ động phòng, chống “diễn biến hòa bình”, thông tin xấu, độc trên không gian mạng; quản lý và định hướng hiệu quả hoạt động báo chí - xuất bản, văn hoá - văn nghệ, khoa giáo, lịch sử Đảng.

- Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; Quy định số 144-QĐ/TW ngày 9/5/2024 của Bộ Chính trị về quy định chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên giai đoạn mới; Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 16/01/2025 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong tu dưỡng, rèn luyện, giữ gìn phẩm chất cách mạng của cán bộ, đảng viên.

- Cụ thể hóa chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên phù hợp với từng chức danh; phát động và tổ chức thực hiện phong trào nêu gương gắn với cam kết chính trị - đạo đức hằng năm; kịp thời biểu dương những điển hình tiên tiến, những tấm gương sáng về đạo đức, lối sống; đấu tranh mạnh mẽ với các biểu hiện lệch lạc và xử lý nghiêm những hành vi vi phạm đạo đức, lối sống.

- Xây dựng cơ chế lấy ý kiến Nhân dân trong đánh giá cán bộ, tổ chức đảng; thường xuyên bồi dưỡng lý tưởng, niềm tin, ý thức chấp hành pháp luật và quy định của Đảng; đẩy mạnh kiểm tra, giám sát đạo đức công vụ, công khai kết quả xử lý vi phạm, bảo đảm kỷ luật, kỷ cương trong hệ thống chính trị.

- Đẩy mạnh công tác giáo dục, nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của Nhà nước, các quy định của Đảng đối với tổ chức đảng và đảng viên; đồng thời triển khai nghiêm túc các quy định, bảo đảm giữ vững các nguyên tắc xây dựng Đảng trong thực tiễn.

Cơ quan chủ trì tham mưu: Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Đổi mới công tác dân vận, thắt chặt hơn nữa mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

- Tiếp tục đổi mới và tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ đối với công tác dân vận của hệ thống chính trị trong tình hình mới, trọng tâm là: Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/3/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tăng cường đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới; Quyết định số 23-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Bộ Chính trị về việc ban

hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị. Tích cực đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết... của Đảng về công tác dân vận.

- Đổi mới phương thức dân vận theo hướng gần dân, trọng dân, sát thực tiễn. Phát huy vai trò già làng, trưởng bản, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, cốt cán trong các cộng đồng để vận động, thuyết phục, tạo sự đồng thuận xã hội. Gắn công tác dân vận với cải cách hành chính, chuyển đổi số. Xây dựng và vận hành hiệu quả nền tảng “Dân vận số Quảng Trị”, công khai các chỉ số giải quyết thủ tục, mức độ hài lòng của người dân; phát triển kênh góp ý chính thức, chuyên mục “Bạn hỏi - Chính quyền trả lời”. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ theo mô hình tổ chức mới từ cấp tỉnh, cấp xã, hướng mạnh về cơ sở, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

- Tăng cường phối hợp, thực hiện quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; tiếp tục đẩy mạnh công tác dân vận chính quyền, nâng cao hiệu quả quy chế phối hợp giữa Đảng với chính quyền và các cơ quan có liên quan. Tăng cường tiếp xúc, đối thoại giữa người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền với Nhân dân. Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác dân vận của lực lượng vũ trang, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân. Chú trọng công tác dân vận ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, tôn giáo, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo; trong giải phóng mặt bằng phục vụ các dự án phát triển kinh tế - xã hội. Đẩy mạnh phong trào thi đua “Dân vận khéo” trong toàn hệ thống chính trị, xây dựng và nhân rộng các mô hình, điển hình “Dân vận khéo” trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng và an ninh. Tập trung hướng mạnh các hoạt động về cơ sở, nắm tình hình Nhân dân, phối hợp xử lý kịp thời, dứt điểm các vấn đề bức xúc liên quan đến đời sống Nhân dân.

- Tích cực phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; thực hiện tốt Luật Dân chủ cơ sở; thực hiện tốt phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng". Chăm lo đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận của hệ thống chính trị đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Thường xuyên kiện toàn, củng cố tổ chức bộ máy và cán bộ làm công tác dân vận các cấp đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Cơ quan chủ trì tham mưu: Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ.

Cơ quan phối hợp: Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, các cấp uỷ, cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cấp cơ sở đáp ứng yêu cầu phát triển

- Tiếp tục thực hiện Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; Chương trình hành động số 12-CTr/TU ngày 13/02/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ “về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức

bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới”; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh gọn tổ chức bên trong của các cơ quan, tổ chức.

- Sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp giáo dục, y tế; thôn, tổ dân phố theo tiêu chuẩn, quy mô dân số, diện tích và người hoạt động không chuyên trách bảo đảm đồng bộ, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

- Xây dựng vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh cụ thể, phù hợp gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm cơ sở để xác định giao biên chế gắn với tinh giản biên chế.

- Triển khai thực hiện Chương trình hành động số 11-CTr/TU ngày 12/02/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cấp cơ sở đáp ứng yêu cầu phát triển giai đoạn 2026 - 2030.

- Nâng cao chất lượng các khâu công tác cán bộ bảo đảm đồng bộ đi đôi với tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ có tính kế thừa giữa các thế hệ. Rà soát, đánh giá, sắp xếp, bố trí, sử dụng hợp lý đội ngũ cán bộ, nhất là người đứng đầu, xây dựng đội ngũ cán bộ có đức, có tài, có khát vọng, cống hiến vì sự phát triển bền vững của tỉnh, của đất nước, vì hạnh phúc của Nhân dân.

- Triển khai thực hiện nghiêm các quy định mới về công tác cán bộ, trong đó tập trung đổi mới công tác tuyển chọn, quy hoạch, đào tạo, bố trí, sử dụng cán bộ; quan tâm tạo nguồn cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ là người dân tộc thiểu số, cán bộ khoa học, kỹ thuật; tăng cường luân chuyển cán bộ, nhất là cán bộ trẻ, cán bộ kế cận, để rèn luyện qua thực tiễn; khắc phục tình trạng “cục bộ địa phương”, “khép kín”; đồng thời, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã hiện nay; tập trung cho các địa bàn khó khăn, lĩnh vực trọng yếu, nơi triển khai mô hình mới để thử thách, rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực lãnh đạo toàn diện của cán bộ.

- Đổi mới phương pháp nhận xét, đánh giá cán bộ; tích hợp hệ thống tiêu chí đánh giá kết quả công việc trên nền tảng số nhằm hạn chế bệnh thành tích, né tránh, nể nang trong đánh giá công tác cán bộ.

- Chú trọng công tác bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, thông tin mới, kỹ năng lãnh đạo quản lý, kỹ năng chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, nghiệp vụ công tác cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị, nhất là đội ngũ cấp ủy viên, bí thư cấp ủy các cấp.

- Nghiên cứu cơ chế, chính sách thu hút, tuyển chọn, bố trí, sử dụng đãi ngộ cán bộ có năng lực nổi trội, chuyên gia, sinh viên tốt nghiệp loại giỏi, xuất sắc từ các cơ sở đào tạo có uy tín trong và ngoài nước; cán bộ khoa học công nghệ, chuyển đổi số vào làm việc trong các cơ quan Đảng, Nhà nước của hệ thống chính trị tỉnh và một số lĩnh vực có lợi thế phát triển của tỉnh.

- Đầu tư nguồn lực xây dựng, hoàn thiện cơ sở vật chất; tái cấu trúc và nâng cao năng lực, chất lượng đào tạo của trường đại học, các trường cao đẳng, trung cấp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên; bảo đảm sự liên kết chặt

chê giữa cơ sở đào tạo với doanh nghiệp, địa phương trong giáo dục nghề nghiệp, giải quyết việc làm.

Cơ quan chủ trì tham mưu: Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

d) Tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên

- Rà soát, ban hành các quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, mối quan hệ công tác, quy chế làm việc của các loại hình tổ chức cơ sở đảng phù hợp với thực tiễn, yêu cầu, nhiệm vụ mới.

- Sắp xếp, củng cố mô hình tổ chức đảng phù hợp, đồng bộ với tổ chức bộ máy mới sau hợp nhất, bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với việc phát triển tổ chức đảng, nhất là đối với những tổ chức đảng ở chi bộ có ít đảng viên, trong các doanh nghiệp tư nhân. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng.

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ theo Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 23/7/2025 của Ban Bí thư “về tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong giai đoạn mới” trong Đảng bộ tỉnh; tập trung triển khai có hiệu quả mô hình “chi bộ bốn tốt”, “đảng bộ cơ sở bốn tốt”; ban hành quy định chấm điểm đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ; đổi mới hình thức sinh hoạt Đảng phù hợp, tạo điều kiện cho đảng viên ở đảng bộ cơ sở, chi bộ có tính đặc thù hoặc trong hoàn cảnh đặc biệt, chi bộ đông đảng viên thực hiện việc sinh hoạt Đảng theo Điều lệ. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hướng dẫn nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ định kỳ; chấn chỉnh, khắc phục tình trạng sinh hoạt mang hình thức đối phó. Ứng dụng công nghệ số trong điều hành, sinh hoạt của cấp ủy, tổ chức đảng.

- Tăng cường công tác quản lý giáo dục, rèn luyện đảng viên, nhất là việc đảng viên thực hiện nhiệm vụ được giao và chấp hành các nguyên tắc về sinh hoạt đảng. Nâng cao chất lượng công tác quản lý đảng viên, gắn với trách nhiệm nêu gương, cam kết tu dưỡng, rèn luyện hằng năm. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý đảng viên, xây dựng cơ sở dữ liệu đảng viên thống nhất, đồng bộ.

- Triển khai kế hoạch, đề án kết nạp đảng viên giai đoạn 2025 - 2030; đồng thời, nâng cao chất lượng công tác phát triển đảng viên; quan tâm phát triển đảng viên trong doanh nghiệp tư nhân, các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập, những thôn, bản ít đảng viên, nhất là ở vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đông đồng bào theo đạo, phát triển đảng viên là học sinh, sinh viên trong các trường trung học phổ thông, cao đẳng, đại học gắn rà soát nguồn kết nạp đảng viên, xây dựng kế hoạch, giao chỉ tiêu cho từng tổ chức cơ sở đảng với trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu và kết quả phát triển đảng viên.

Cơ quan chủ trì tham mưu: Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

e) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đối với công tác kiểm tra, giám sát; gắn công tác kiểm tra, giám sát với các phương thức kiểm soát quyền lực khác; kiểm tra, giám sát là phương thức lãnh đạo chủ yếu, công cụ rất quan trọng để giữ vững kỷ cương, kỷ luật của Đảng.

Cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp chủ động quán triệt sâu sắc và tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương, quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng, bám sát quan điểm, mục tiêu, phương hướng nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, nhất là các quy định, nghị quyết mới ban hành, các chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, của đồng chí Tổng Bí thư, của Ủy ban Kiểm tra Trung ương và của tỉnh.

Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra, lãnh đạo cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu về vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; trong công cuộc xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Công tác kiểm tra, giám sát cần gắn với các phương thức kiểm soát quyền lực khác và các quy định của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực¹.

- Đổi mới mạnh mẽ tư duy, phương thức kiểm tra, giám sát, chuyển từ “bị động” sang “chủ động”, không để có “khoảng trống”, “vùng tối” mà công tác kiểm tra, giám sát của Đảng không vươn tới được; đẩy mạnh việc chuyển trọng tâm sang giám sát thường xuyên; chủ động, ngay từ đầu, xuyên suốt trên mọi mặt công tác lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quyết định của cấp ủy các cấp.

Tăng cường kiểm tra, giám sát, kỷ luật, kỷ cương của Đảng; trọng tâm là giám sát việc triển khai, quán triệt và lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các nghị quyết quan trọng, trụ cột; trong phòng, chống lãng phí để sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội trên tất cả các lĩnh vực, bảo đảm mọi chủ trương, đường lối của Đảng được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả; việc giải quyết những vấn đề mà dư luận xã hội quan tâm, như việc vận hành của hệ thống chính trị và công tác quản lý nhà nước ở các lĩnh vực để phát sinh tham nhũng, tiêu cực sau sáp nhập, hợp nhất và sắp xếp tổ chức, bộ máy; tình hình triển khai các dự án, công trình trọng điểm của tỉnh và các địa phương...

¹ Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023; Quy định số 131-QĐ/TW, Quy định số 132-QĐ/TW ngày 27/10/2023; Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024; Quy định số 189-QĐ/TW, ngày 08/10/2024...

Kịp thời phát hiện, kiểm tra và xử lý nghiêm đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; vi phạm những điều đảng viên không được làm và trách nhiệm nêu gương; vi phạm các nguyên tắc, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm... với tinh thần “không có vùng cấm, không có ngoại lệ”. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức và người có nghĩa vụ kê khai theo quy định. Giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật Đảng của tổ chức đảng, đảng viên kịp thời, đúng quy trình, quy định.

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy đảng các cấp, nhất là cấp trên trực tiếp cơ sở (xã, phường, đặc khu và tương đương). Nâng cao chất lượng, hiệu quả kiểm tra, giám sát ngay từ chi bộ.

- Xây dựng ủy ban kiểm tra, cơ quan ủy ban kiểm tra các cấp tinh, gọn, mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, tạo nguồn cán bộ kiểm tra của Đảng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra thực sự bản lĩnh, liêm chính, chuyên nghiệp, có trình độ và năng lực, tận tụy, trách nhiệm, gắn với việc thích ứng yêu cầu nhiệm vụ mới về chuyên đổi số trong ngành Kiểm tra Đảng. Tiếp tục thực hiện luân chuyển cán bộ để rèn luyện cán bộ ở địa bàn, lĩnh vực phức tạp, tôi luyện thực tiễn, đáp ứng được yêu cầu.

Thực hiện nghiêm túc chủ trương bố trí chủ nhiệm ủy ban kiểm tra đảng ủy xã, phường, đặc khu không là người địa phương; mô hình tổ chức theo ngành dọc đối với cơ quan kiểm tra của Đảng, hoạt động theo cơ chế lãnh đạo “song trùng” (theo quy định của Trung ương).

Triển khai thường xuyên công tác tập huấn, đào tạo, hướng dẫn nghiệp vụ cho cán bộ. Từng cán bộ phải luôn tự rèn luyện, nâng cao trình độ sử dụng hiệu quả công nghệ số, rèn luyện phong cách làm việc công tâm, thận trọng, quyết đoán.

- Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số toàn diện trong hoạt động của ngành Kiểm tra Đảng, từng bước chuyển sang “giám sát trên dữ liệu, kiểm tra trên dữ liệu”.

Đầu tư cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, chuyên dụng, bảo mật cao; vận hành các phần mềm, ứng dụng, cơ sở dữ liệu công tác kiểm tra, giám sát. Xây dựng cơ sở dữ liệu công tác kiểm tra, giám sát, nhất là kiểm tra, giám sát việc kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ diện cấp ủy quản lý.

Tăng cường thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu thông suốt, chính xác, kịp thời, ứng dụng các công nghệ dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo trong hoạt động kiểm tra, giám sát, phát hiện cảnh báo, phòng ngừa, theo dõi việc thực hiện các thông báo kết luận kiểm tra, giám sát.

Xây dựng mô hình tổ chức, điều hành thông minh; gắn kết quả chuyển đổi số với đánh giá, xếp loại, kỷ luật, khen thưởng trong toàn Ngành.

Cơ quan chủ trì tham mưu: Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy và các cấp ủy, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

g) Tăng cường công tác nội chính, cải cách tư pháp; kiên quyết, kiên trì đẩy mạnh đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tiêu cực

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tiêu cực và cải cách tư pháp. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của cấp ủy các cấp đối với các cơ quan trong khối Nội chính. Kịp thời ứng dụng khoa học, công nghệ để nâng cao năng suất, chất lượng công vụ; cung cấp dịch vụ công trực tuyến, tiện ích số thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân, tạo đột phá trong cải cách tư pháp.

- Chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời tham mưu xử lý hiệu quả các vấn đề phức tạp ngay từ cơ sở, nhất là tại các địa bàn trọng điểm, khu vực biên giới, vùng đồng bào dân tộc, tôn giáo, khu công nghiệp, các dự án phát triển kinh tế - xã hội; tăng cường đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, bảo đảm giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, không để bị động, bất ngờ, hình thành điểm nóng về an ninh, trật tự; bảo vệ tuyệt đối an ninh, an toàn các mục tiêu, sự kiện chính trị quan trọng của đất nước và của tỉnh.

- Chỉ đạo triển khai đồng bộ, hiệu quả nhiệm vụ cải cách tư pháp theo định hướng của Trung ương; nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan tiến hành tố tụng và thi hành án; bảo đảm xử lý nghiêm minh, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; không để xảy ra oan, sai, bỏ lọt tội phạm. Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức và xây dựng đội ngũ cán bộ ngành nội chính đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; chú trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao năng lực, đạo đức công vụ, ý thức trách nhiệm và kỹ năng cho lực lượng thi hành pháp luật; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

- Thực hiện nghiêm công tác tiếp công dân, đối thoại với Nhân dân, nhất là công tác tiếp công dân của người đứng đầu cấp ủy; tập trung chỉ đạo xử lý, giải quyết dứt điểm đơn, thư khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài, dư luận xã hội quan tâm, không để tồn đọng, vượt cấp, phát sinh điểm nóng, gây bức xúc trong Nhân dân.

- Tăng cường kiểm soát quyền lực trong hệ thống chính trị gắn với trách nhiệm của người đứng đầu; thực hiện nghiêm các quy định của Đảng về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tiêu cực; phát huy vai trò của các cơ quan chức năng trong tham mưu, tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Kiên quyết, kiên trì đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tiêu cực trong các tổ chức, cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn

tinh. Tiếp tục xây dựng văn hóa liêm chính, không tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tiêu cực trong cán bộ, đảng viên, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức trong cấp ủy đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Tăng cường kiểm soát quyền lực trong hệ thống chính trị gắn với trách nhiệm của người đứng đầu; thực hiện nghiêm các quy định của Đảng về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tiêu cực, nhất là kiểm soát quyền lực trong các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng như: Quản lý đất đai, đầu tư công, tài chính - ngân sách, quản lý tài sản công. Tập trung thực hiện nhiệm vụ phòng, chống lãng phí, đặt ngang bằng với nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng.

- Tăng cường thực hiện công tác phòng ngừa, ngăn chặn, phát hiện và xử lý có hiệu quả hành vi tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tiêu cực thông qua công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; kịp thời chuyển cơ quan điều tra đối với các vụ việc có dấu hiệu tội phạm về kinh tế, tham nhũng theo quy định; xử lý, giải quyết kịp thời, nghiêm minh các vụ án, vụ việc, nhất là các vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, dư luận xã hội quan tâm với phương châm “*không có vùng cấm, không có ngoại lệ*”.

Cơ quan chủ trì tham mưu: Ban Nội chính Tỉnh ủy.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy và các cấp ủy, cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

h) Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của cấp ủy trong điều kiện mới

- Xây dựng, rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc của cấp ủy theo hướng phân cấp, phân quyền rõ ràng. Triển khai thực hiện các nội dung về đổi mới việc xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, nhất là việc ban hành nghị quyết.

- Đổi mới phong cách lãnh đạo của cấp ủy theo hướng linh hoạt, lãnh đạo, điều hành hiệu quả thông qua công nghệ, dữ liệu số. Xây dựng hệ thống giám sát việc thực hiện nghị quyết trên nền tảng số; ứng dụng công nghệ số trong sinh hoạt Đảng, giám sát nội bộ, đánh giá cán bộ. Định kỳ sơ kết, đánh giá chất lượng tổ chức thực hiện, bảo đảm nghị quyết đi vào cuộc sống.

- Triển khai Chương trình công tác của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; xây dựng, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện Chương trình công tác hằng năm.

Cơ quan chủ trì tham mưu: Văn phòng Tỉnh ủy.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

13. Về các đột phá chiến lược

a) Đột phá về thể chế

- Xây dựng cơ chế, chính sách huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực phát triển các mô hình kinh tế mới, các công trình trọng điểm trên địa bàn.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, cắt giảm các thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

Cơ quan chủ trì tham mưu: Đảng uỷ UBND tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và đổi mới công tác cán bộ

Thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 11-CTr/TU ngày 12/02/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cấp cơ sở đáp ứng yêu cầu phát triển giai đoạn 2026 - 2030.

Cơ quan chủ trì tham mưu: Đảng uỷ UBND tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại

Thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 05-CTr/TU ngày 09/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tiếp tục hoàn thiện đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng, cải thiện môi trường đầu tư, thu hút và thực hiện thành công các dự án kinh tế động lực, xây dựng Quảng Trị trở thành trung tâm năng lượng sạch, trung tâm du lịch và dịch vụ mới của khu vực miền Trung.

Cơ quan chủ trì tham mưu: Đảng uỷ UBND tỉnh.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp uỷ, tổ chức đảng tổ chức tuyên truyền, quán triệt và chỉ đạo tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Chương trình hành động này bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, gắn với triển khai hiệu quả Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời cập nhật và bổ sung Chương trình hành động, kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội đảng bộ, chi bộ ở từng cấp gắn với chức năng, nhiệm vụ, phù hợp với đặc điểm tình hình và điều kiện thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị.

2. Đảng uỷ UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh nghiên cứu, rà soát các giải pháp huy động các nguồn lực, động lực mới cho tăng trưởng; tổ chức thực hiện kịp thời, linh hoạt, hiệu quả, hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

3. HĐND tỉnh cụ thể hoá các nhiệm vụ của Chương trình hành động thông qua Nghị quyết của HĐND tỉnh. Xây dựng kế hoạch giám sát hoạt động của các cấp chính quyền và các cơ quan, ban, ngành, đơn vị trong việc triển khai thực hiện Chương trình hành động.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tuyên truyền, vận động, tập hợp đoàn viên, hội viên, Nhân dân tích cực phát động và hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước; phát huy vai trò giám sát, phản

biện xã hội, tham gia xây dựng pháp luật, cơ chế, chính sách, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng.

5. UBKT Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Đảng ủy UBND tỉnh, các ban và Văn phòng Tỉnh ủy theo dõi, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Chương trình hành động này; báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh theo định kỳ hàng năm. Ứng dụng nền tảng số tổng hợp để theo dõi, giám sát tiến độ thực hiện Chương trình hành động theo thời gian thực.

6. Các cấp ủy, cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương chỉ đạo, tổ chức thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ được giao trong Chương trình hành động này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư,
 - Các ban, UBKT và VPTW,
 - Các vụ địa phương theo dõi địa bàn tỉnh Quảng Trị,
 - Các ban, UBKT và VPTU,
 - Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, đảng ủy phường, xã, đặc khu,
 - Các sở, ban, ngành cấp tỉnh,
 - Mặt trận, các tổ chức CT - XH tỉnh,
 - Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
 - Lưu VPTU.
- } (để b/c)

**T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ**

Nguyễn Văn Phương